TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày: 05- 7- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Quế; ông Hoàng Xuân Tỵ;
***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Thanh - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2024/TLST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92 /2024/QĐXXST - HS, ngày 20 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phi L;** tên gọi khác: T; giới tính: Nam; sinh năm 1989; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số A đường N, Tổ M, phường L, thành phố B, Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Kim L; vợ: Hoàng Thị Tuyết T, sinh năm 1999; tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 50/2021/HS-ST ngày 27/04/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B; chấp hành án xong ngày 08/11/2022; tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 44/2011/HSST ngày 24/05/2011 của Tòa án nhân dân thành phố B. Chấp hành án xong ngày 19/02/2017, đã được xóa án tích; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/03/2024 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 25/03/2024, Công an thành phố B phối hợp với Công an phường L, thành phố B tiến hành kiểm tra nhà số A đường N, Tổ M, phường L, TP. B, Lâm Đồng, tại thời điểm kiểm tra trong phòng ngủ phía sau nhà có Nguyễn Phi L là chủ nhà cùng với Phạm Thị Tuyết Ch, trú tại: Thôn B, xã Q, huyện T, Đắk Nông và Dương Quốc N, trú tại: Tổ M, Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Qua kiểm tra Công an thành phố B phát hiện trên sàn phòng ngủ của Nguyễn Phi L có 01 hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa" đường kính 15cm, cao 6cm, bên trong

có 01 gói nylon màu trắng, hàn kín, kích thước 01cm x 2,5cm chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ thủy tinh, ống hút nhựa. Công an thành phố B đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phi L khai nhận: Gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng để trong hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa" là ma túy L tàng trữ trái phép. Số ma túy trên L được một người thanh niên tên Q (Chưa rõ lai lịch) cho để sử dụng vào ngày 24/03/2024. Sau khi nhận được ma túy, L mang về để vào chiếc hộp đựng bánh "Danisa" đã qua sử dụng mà L dùng để đựng đồ cá nhân ở trong phòng ngủ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 25/03/2024 thì L bị Công an thành phố B phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 397/KL-KTHS ngày 29/03/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 gói nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1345 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố B hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong số 397/2024-PC09; 01 hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa", đường kính 15cm, cao 6cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng.

Bản Cáo trạng số 85/CT-VKSBL ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo L từ 36 đến 42 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 397/2024-PC09; 01 hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa", đường kính 15cm, cao 6cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng. Buộc bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 25/03/2024 tại nhà số Ađường N, Tổ M, phường L, Tp B, Lâm Đồng, Nguyễn Phi L đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

0,1345 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B, vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Đối với Phạm Thị Tuyết Ch và Dương Quốc N là người đã có mặt trong phòng ngủ của Nguyễn Phi L tại thời điểm L bị bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ch và N không biết việc L tàng trữ trái phép ma túy trong phòng, do đó Cơ quan CSĐT Công an TP. B không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phạm Thị Tuyết Ch và Dương Quốc N là có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với đối tượng tên Q đã cho Nguyễn Phi L ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 397/2024-PC09; 01 hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa", đường kính 15cm, cao 6cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/03/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 397/2024-PC09; 01 hộp bằng kim loại, nhãn hiệu "Danisa", đường kính 15cm, cao 6cm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo L phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú